

Số 21/2020/QĐST- DS

Thanh Xuân, ngày 23 tháng 7 năm 2020

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ vào các điều 212, 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hòa giải thành ngày 15 tháng 7 năm 2020 về việc các đương sự thỏa thuận với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 65/2020/TLST- DS ngày 22 tháng 6 năm 2020.

XÉT THẤY

Các thỏa thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hòa giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thỏa thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH

Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- Nguyên đơn: **Ngân hàng TMCP DNA**

Địa chỉ trụ sở: Số A Trần Hưng Đạo, phường Phan Chu Trinh, quận Hoàn Kiếm, thành phố Hà Nội.

Đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Thị T, sinh năm 1992; số CMND: 145430675 do Công an tỉnh Hưng Yên cấp ngày 19/4/2007, theo giấy ủy quyền số 359/2018/UQ-SeABank ngày 20/4/2018 của Chủ tịch Hội đồng quản trị SeABank và Giấy ủy quyền số 3071/2020/UQ- SeABank ngày 13/3/2020 của Phó Tổng Giám đốc SeABank.

- Bị đơn: **Bà Đoàn Thị Hải Y**, sinh năm 1979.

Và ông Nguyễn Xuân H, sinh năm 1975.

Cùng nơi cư trú: Số 4XX, AA, tập thể T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

**Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:*

Cháu Nguyễn Hà C; sinh năm 2003

Đại diện hợp pháp của cháu Chi là bà Đoàn Thị Hải Y (mẹ đẻ)

Địa chỉ: Số 4XX, AA, tập thể T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

I. Về nội dung:

1. Ngân hàng TMCP DNA với bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H xác nhận có ký Hợp đồng tín dụng từng lần số REF1812200023/HDTD/DAOTAN-DTHY ký ngày 03/05/2018 và giấy nhận nợ kèm theo và ký Hợp đồng hạn mức, phát hành thẻ tín dụng quốc tế (SeALady Cashback) ký ngày 14/05/2018.

2. Hai bên xác nhận xác nhận bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H còn nợ SeABank số tiền theo Hợp đồng tín dụng từng lần số REF1812200023/HDTD/DAOTAN-DTHY ký ngày 03/05/2018, tạm tính đến ngày 11/07/2020, bà Y và ông H còn nợ SeABank một khoản : 588.603.973 đồng (Trong đó nợ gốc: 516.918.115 đồng, nợ lãi trong hạn: 63.879.615 đồng; nợ lãi quá hạn: 7.806.243 đồng).

Hợp đồng hạn mức, phát hành thẻ tín dụng quốc tế (SeALady Cashback) ký ngày 14/05/2018, bà Y và ông H còn nợ SeABank dư nợ tạm tính đến ngày 11/7/2020 số tiền là 24.474.211 đồng (Trong đó nợ gốc: 20.634.608 đồng; nợ lãi quá hạn: 3.839.603 đồng).

Như vậy tổng số tiền bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H còn nợ là 613.078.184 đồng (trong đó nợ gốc: 537.552.723, nợ lãi trong hạn: 63.879.615 đồng; nợ lãi quá hạn: 11.645.846 đồng).

II. Hai bên thỏa thuận việc thanh toán theo lộ trình cụ thể như sau:

- Từ tháng 8/2020 đến tháng 11/2020: Chậm nhất ngày 25 hàng tháng thanh toán trả ngân hàng 5.000.000 đồng (năm triệu đồng) vào nợ gốc.

- Chậm nhất ngày 25/12/2020 sẽ thanh toán trả ngân hàng toàn bộ nợ gốc và lãi còn lại;

Kể từ ngày 12/7/2020 bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H còn phải tiếp tục chịu khoản tiền lãi quá hạn của số tiền gốc chưa thanh toán theo mức lãi suất mà các bên thỏa thuận trong hợp đồng cho đến khi thanh toán xong khoản nợ gốc này. Trường hợp trong hợp đồng tín dụng, các bên có thỏa thuận về việc điều chỉnh lãi suất cho vay theo từng thời kỳ của ngân hàng cho vay thì lãi suất mà khách hàng vay phải tiếp tục thanh toán cho ngân hàng cho vay theo quyết định của tòa án cũng sẽ được điều chỉnh cho phù hợp với sự điều chỉnh lãi của ngân hàng cho vay.

Trường hợp bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H vi phạm bất kỳ đợt trả nợ nào theo thỏa thuận nêu trên thì SeABank được quyền yêu cầu Cơ quan

Thi hành án dân sự có thẩm quyền xử lý tài sản bảo đảm là: Toàn bộ quyền sở hữu căn hộ chung cư số 4XX, tại địa chỉ: nhà AA – TT T, phường T, quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội, diện tích sử dụng: 27,1m² sàn, theo Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số AE 231665, hồ sơ gốc số: 1663/2006/QĐ-UB/899/2006 do UBND quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội cấp ngày 27/09/2006 cho Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H.

Trường hợp số tiền phát mại tài sản bảo đảm không đủ thu nợ thì bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H vẫn tiếp tục phải thanh toán số tiền còn lại;

Về án phí: Bà Đoàn Thị Hải Y và ông Nguyễn Xuân H phải chịu 14.261.500 đồng án phí dân sự sơ thẩm. Hoàn trả lại Ngân hàng TMCP ĐNA số tiền tạm ứng án phí đã nộp 13.826.000 đồng tại biên lai thu tiền tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số 0000258 ngày 22 tháng 6 năm 2020 của Chi cục Thi hành án dân sự quận Thanh Xuân, thành phố Hà Nội.

Trong trường hợp quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6,7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- VKSND quận Thanh Xuân;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Bùi Thị An